

Bản án số: 94/2023/HS-ST

Ngày 25 - 7 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Ph

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Th

Bà Bùi Thị H

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Ngọc M - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Lê Hữu L - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 93/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 129/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Doãn Hữu T; tên gọi khác: Không; sinh ngày 23 tháng 9 năm 1979 tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm Thái Thọ, xã Nghi Thái, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Doãn Hữu C (đã chết) và bà Dương Thị H ; có vợ là Trần Thị L và có 02 con; tiền án: Ngày 30 tháng 7 năm 2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong Bản án ngày 08 tháng 02 năm 2022. Nhân thân: Ngày 05 tháng 9 năm 2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong Bản án ngày 16 tháng 11 năm 2009; ngày 23 tháng 01 năm 2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong Bản án ngày 10 tháng 7 năm 2012; ngày 30 tháng 01 năm 2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong Bản án ngày 28 tháng 7 năm 2018. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19 tháng 4 năm 2023 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Đặng Đức H; tên gọi khác: Không; sinh ngày 16 tháng 6 năm 1978 tại thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm Trung Tiến, xã Hưng Đông, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Sửa chữa điện thoại; trình độ học

vân: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn L và bà Trần Thị Minh T ; có vợ là Nguyễn Ngọc H và có 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:*

+ Anh Chồng Xồng Xồng Xô L , sinh năm 2004, quốc tịch Lào; địa chỉ: Phòng 501, Ký túc xá Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ An, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Anh Hồng Sôm Bát L , sinh năm 2004, quốc tịch Lào; địa chỉ: Phòng 306, Ký túc xá Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ An, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Anh Sou Li Són D sinh năm 2003, quốc tịch Lào; địa chỉ: Phòng 501, Ký túc xá Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ An, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Anh Xay Phăn Sa L , sinh năm 2003; địa chỉ: Phòng 501, Ký túc xá Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ An, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Anh Ly Chang Boun Thanh H , sinh năm 2003; địa chỉ: Phòng 306, Ký túc xá Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ An, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Anh Phim Ma San Ph , sinh năm 2004; địa chỉ: Phòng 405, Ký túc xá Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ An, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Anh Xon Vông Sa Kéo Pa S , sinh năm 2004; địa chỉ: Phòng 405, Ký túc xá Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ An, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 06 tháng 01 năm 2023, Doãn Hữu T đi bộ từ nhà riêng đến khu ký túc xá của Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ An thuộc xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An nhằm mục đích trộm cắp tài sản của các sinh viên để bán lấy tiền tiêu xài. Toàn trèo tường đột nhập vào dãy nhà 05 tầng khu ký túc xá, nơi dành cho sinh viên có quốc tịch Lào ở, quan sát các phòng ký túc. Sau đó, Toàn đi lên phòng 306, tầng 03 dùng tay kéo cửa chính, thấy cửa không khoá và phát hiện tất cả người trong phòng đang ngủ nên Toàn lén lút đi lại giường ngủ của anh Ly Chang Boun Thanh H lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1906, màu xanh ngọc và số tiền 700.000 đồng

đang để trên giường ngủ. Tiếp đến, Toàn đi lại giường anh Hồng Sâm Bát Latsamy lấy trộm 01 chiếc điện thoại Iphone 13, màu xanh đen. Toàn bỏ hai chiếc điện thoại và tiền vào túi quần đang mặc rồi đi ra ngoài lên tầng 04 để tiếp tục trộm cắp tài sản. Khi đi qua phòng 405, Toàn mở cửa phòng thấy không khoá và phát hiện tất cả người trong phòng đang ngủ say, nên đi lại giường anh Phim Ma San Phlầy trộm 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Tecno Pova Neo Lam 6, màu đen; đến giường anh Xon Vông Sa Kéo Pa Sọt lấy trộm 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Realme, màu xanh đen, 01 sợi dây chuyền bạc và số tiền 1.800.000 đồng đang để trên giường. Toàn bỏ tài sản trộm được vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi ra ngoài lên khu vực tầng 05 của ký túc xá để tiếp tục trộm cắp tài sản. Khi đi đến phòng 501, Toàn mở cửa và phát hiện tất cả người trong phòng đang ngủ, nên đi đến giường của anh Sou Li Són Duongdala, lấy trộm 01 chiếc điện thoại VIVO Y33T, màu đen đang để trên giường; đi đến giường của anh Chồng Xồng Xồng Xô Liền lấy trộm 01 chiếc điện thoại Iphone 7 Plus, màu gold, rồi tiếp tục đi đến giường của anh Xay Phăn Sa Latsavong lấy trộm 01 chiếc điện thoại OPPO A94, màu đen. Sau khi lấy trộm được các tài sản của các sinh viên Lào, Toàn đưa về nhà cất giấu nhưng trên đường về nhà, Toàn đã làm rơi 03 chiếc điện thoại nhãn hiệu Tecno Pova Neo Lam 6, Realme, VIVO Y33T và sợi dây chuyền bạc đã lấy trộm được. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, Doãn Hữu T đưa 03 chiếc điện thoại di động gồm: Chiếc điện thoại Iphone 13 màu xanh đen, chiếc điện thoại Iphone 7 Plus, màu gold, có ốp màu nâu và chiếc điện thoại VIVO 1906 màu xanh ngọc, đến cửa hàng điện thoại tại địa chỉ số 08, đường Trường Tiến, khối 16, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An gặp Đặng Đức H là nhân viên sửa chữa điện thoại, bán 03 chiếc điện thoại trên. Khi vào gặp Hùng, Toàn đưa 03 chiếc điện thoại và hỏi: “Em có mua máy điện thoại không?” Hùng bảo: “Có”. Quá trình Hùng kiểm tra, phát hiện điện thoại Iphone 13, màu xanh đen bị vỡ kính màn hình, chiếc điện thoại VIVO 1906, màu xanh ngọc và chiếc điện thoại Iphone 7 Plus, màu gold bị vỡ màn hình và lỗi camera. Hùng hỏi mật khẩu của những chiếc điện thoại thì Toàn bảo: “Không biết”, đồng thời Hùng phát hiện cả 03 chiếc điện thoại trên màn hình đều có chữ nước ngoài. Lúc này, Hùng thấy những chiếc điện thoại này có giá trị rất cao ngoài thị trường, điện thoại có chữ nước ngoài và người bán không biết mật khẩu nên Hùng biết rõ tài sản là do phạm tội mà có. Hùng trả ép giá mua điện thoại xuống còn 1.800.000 đồng cho cả 03 chiếc điện thoại nhưng Toàn không đồng ý. Sau một lúc thỏa thuận trao đổi, Toàn đồng ý bán cho Hùng với giá 2.000.000 đồng và thanh toán bằng tiền mặt. Sau khi bán xong điện thoại cho Hùng, Toàn đi đến khu vực Trường Đại học Kinh tế Nghệ An, thuộc phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Toàn gặp một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể bán chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A94, màu đen, với giá 1.200.000 đồng. Số tiền trộm cắp được và tiền bán điện thoại, Toàn đã sử dụng tiêu xài với mục đích cá nhân hết. Ngày 10 tháng 01 năm 2023, Đặng Đức H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh, xin đầu

thứ về hành vi tiêu thụ tài sản do Doãn Hữu T phạm tội mà có và giao nộp 03 chiếc điện thoại di động đã mua để trả lại cho người bị hại nhằm khắc phục hậu quả. Ngày 19 tháng 4 năm 2023, tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh, Doãn Hữu T xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội trộm cắp của mình.

Tại Bản kết luận số 36/KL-ĐGTS ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự, Ủy ban nhân dân thành phố Vinh, kết luận: “Các tài sản đã qua sử dụng tại thời điểm định giá ngày 06 tháng 01 năm 2023 có tổng giá trị 14.585.000 đồng”. Số tiền 700.000 đồng của anh Ly Chang Boun Thanh và 1.800.000 đồng của anh Xon Vông Sa Kéo Pa Sọt, Doãn Hữu T đã sử dụng, tiêu xài cá nhân hết. Như vậy, tổng giá trị tài sản mà Doãn Hữu T chiếm đoạt là 17.085.000 đồng; trong đó, số tài sản mà Đặng Đức H đã tiêu thụ do phạm tội mà có với 03 điện thoại, có giá trị 10.405.000 đồng.

* Vật chứng của vụ án: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1906, ram 3GB, dung lượng 32 GB, màu xanh ngọc IMEI 1: 866552058060610, IMEI 2: 866552058060602; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 13, màu xanh đen và 01 chiếc điện thoại Iphone 7 Plus, màu gold, vỏ ốp màu nâu có chữ Adidas. Quá trình điều tra xác định các tài sản trên là của anh Ly Chang Boun Thanh Her, anh Hồng Sôm Bát Latsamy và anh Chồng Xồng Xồng Xô Liền, Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại cho các chủ sở hữu theo quy định của pháp luật. Đối với chiếc điện thoại Tecno Pova Neo Lam 6, màu đen; điện thoại Realme, màu xanh đen; điện thoại VIVO Y33T, màu đen; điện thoại OPPO A94, màu đen; 01 sợi dây chuyền bạc Doãn Hữu T đã làm rơi và bán cho một người đàn ông lạ mặt ở khu vực Trường Đại học kinh tế Nghệ An. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra thông báo truy tìm nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả.

* Về trách nhiệm dân sự: Anh Ly Chang Boun Thanh Her, anh Hồng Sôm Bát Latsamy và anh Chồng Xồng Xồng Xô Liền đã được nhận lại được điện thoại của mình nên không yêu cầu Doãn Hữu T phải bồi thường gì thêm về dân sự.

Đối với những chiếc điện thoại Toàn đã làm rơi và bán cho người đàn ông lạ mặt cùng sợi dây chuyền bạc cùng số tiền 2.500.000 đồng: Ngày 02 tháng 6 năm 2023, Doãn Hữu T đã tác động gia đình bồi thường cho những người bị hại với tổng số tiền 7.700.000 đồng. Trong đó, đã bồi thường cho anh Xon Vông Sa Kéo Pa Sọt 3.100.000 đồng, bồi thường cho anh Phim Ma San Ph 1.500.000 đồng, bồi thường cho anh Ly Chang Boun Thanh 700.000 đồng, bồi thường cho anh Xay Phăn Sa Latsavong 1.600.000 đồng và cho anh Sou Li Són Duongdala 800.000 đồng. Những người bị hại này nhận đủ số tiền bồi thường, không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Doãn Hữu T.

Cáo trạng số 109/CT-VKS-P2 ngày 28 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An quyết định truy tố bị cáo Doãn Hữu T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo

Đặng Đức H về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Doãn Hữu T từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 19 tháng 4 năm 2023; Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm b, điểm s, điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đặng Đức H từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Về hình phạt bổ sung, các bị cáo không có tài sản gì nên không áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự, những người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí, buộc các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, các bị cáo Doãn Hữu T và Đặng Đức H không tranh luận về tội danh. Trong phần lời nói sau cùng, các bị cáo trình bày đã thực sự hối hận về việc làm sai phạm của mình và xin cho hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm trở về với gia đình và hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, các bị cáo Doãn Hữu T và Đặng Đức H không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng này; những người bị hại vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội, tội danh và điều luật áp dụng đối với các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Doãn Hữu T và Đặng Đức H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai nhận trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của những người bị hại. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 06 tháng 01 năm 2023, Doãn Đức Toàn đã đột nhập vào ký túc xá sinh viên của Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ An, trộm cắp 07 chiếc điện thoại, 01 dây chuyền bằng bạc và 2.500.000 đồng của anh Chồng Xồng Xồng Xô Liên, anh Hồng Sôm Bát Latsamy,

anh Sou Li Són Duongdala, anh Xay Phăn Sa Latsavong, anh Ly Chang Boun Thanh Her, anh Phim Ma San Phouthasin, anh Xon Vông Sa Kéo Pa Sọt có tổng giá trị 17.085.000 đồng. Sau đó, Doãn Đức Toàn mang 03 chiếc điện thoại có tổng giá trị 10.405.000 đồng bán cho Đặng Đức H, Hùng biết 03 chiếc điện thoại này do Toàn trộm cắp nhưng vẫn mua với số tiền 2.000.000 đồng. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Doãn Hữu T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Đặng Đức H về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi, tính chất vụ án: Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo Doãn Hữu T và hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có của bị cáo Đặng Đức H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh, an toàn xã hội. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì tư lợi cá nhân vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Do đó, cần xét xử nghiêm minh nhằm răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt áp dụng đối với các bị cáo:

[4.1] Đối với bị cáo Doãn Hữu T, năm 2021, bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 08 tháng 02 năm 2022, chưa được xóa tích thì tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội tự nguyện đầu thú; đã tác động với gia đình bồi thường đầy đủ thiệt hại và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản nên cần cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[4.2] Đối với bị cáo Đặng Đức H, phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội tự nguyện giao nộp tài sản nhằm khắc phục toàn bộ hậu quả cho người bị hại; tự nguyện đầu thú; bố bị cáo là ông Đặng Văn L là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết phải cách ly mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ sức răn đe như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo Doãn Hữu T và Đặng Đức H không có thu nhập ổn định cũng như các tài sản có giá trị nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp hoặc đã được gia đình của bị cáo Doãn Hữu T bồi thường giá trị tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 03 chiếc điện thoại của anh Ly Chang Boun Thanh Her, anh Hồng Sôm Bât Latsamy và anh Chồng Xồng Xồng Xô Liền, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định của pháp luật. Đối với những chiếc điện thoại khác và sợi dây chuyền, Doãn Hữu T đã làm rơi và bán cho một người đàn ông lạ mặt ở khu vực Trường Đại học kinh tế Nghệ An. Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả.

[8] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo Doãn Hữu T và Đặng Đức H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Doãn Hữu T 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 19 tháng 4 năm 2023).

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo Doãn Hữu T.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Đặng Đức H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng Đức H cho Ủy ban nhân dân xã Hưng Đông, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo Đặng Đức H.

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc Doãn Hữu T và Đặng Đức H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Doãn Hữu T và Đặng Đức H có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- CQCSĐT Công an tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Cục THA dân sự tỉnh Nghệ An;
- Phòng PV06 CA tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Nghi Thái;
- UBND xã Hưng Đông;
- Các bị cáo;
- Những người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Ph

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Phần